

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI**  
**TRUNG TÂM KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TRẮC NGHIỆM**

**Sinh lý học thần kinh và nội tiết**

- |               |                  |              |                 |                   |
|---------------|------------------|--------------|-----------------|-------------------|
| 1. Đối tượng: | CKI 30           | 2. Lần thi:  | 1               | NĂM HỌC 2025-2026 |
| 3. Ngày thi:  | Thứ 6 16/01/2026 | 4. Địa điểm: | Nhà A6 - ĐHY HN |                   |

**Chú ý: Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 15 phút. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi**

| STT | MSV      | HỌ VÀ TÊN            | LỚP           | TỔ     | PHÒNG | CA THI | GHI CHÚ |
|-----|----------|----------------------|---------------|--------|-------|--------|---------|
| 1   | 04250597 | Đào Thị Hiền         | học cổ truyền | CKI 30 | 401A  | 15h30  |         |
| 2   | 04250727 | Dương Thị Tú Anh     | học cổ truyền | CKI 30 | 401A  | 15h30  |         |
| 3   | 04250024 | Nguyễn Diệu Thắm     | học cổ truyền | CKI 30 | 401A  | 15h30  |         |
| 4   | 04251100 | Nguyễn Ngọc Mai      | học cổ truyền | CKI 30 | 401A  | 15h30  |         |
| 5   | 04250728 | Nguyễn Thanh Huyền   | học cổ truyền | CKI 30 | 401A  | 15h30  |         |
| 6   | 04250922 | Nguyễn Thị Hồng Phúc | học cổ truyền | CKI 30 | 401A  | 15h30  |         |
| 7   | 04251017 | Nguyễn Thị Nguyệt    | học cổ truyền | CKI 30 | 401A  | 15h30  |         |
| 8   | 04250073 | Nguyễn Thùy Dương    | học cổ truyền | CKI 30 | 401A  | 15h30  |         |
| 9   | 04250210 | Nguyễn Xuân Trường   | học cổ truyền | CKI 30 | 401A  | 15h30  |         |
| 10  | 04250089 | Phạm Thị Hương Trà   | học cổ truyền | CKI 30 | 401A  | 15h30  |         |
| 11  | 04250107 | Trần Thị Thúy Nhung  | học cổ truyền | CKI 30 | 401A  | 15h30  |         |
| 12  | 04250920 | Võ Thị Hằng          | học cổ truyền | CKI 30 | 401A  | 15h30  |         |
| 13  | 04251402 | Đào Thị Linh         | học cổ truyền | CKI 30 | 404A  | 15h30  |         |
| 14  | 04250020 | Đinh Thị Nguyệt      | học cổ truyền | CKI 30 | 404A  | 15h30  |         |
| 15  | 04251823 | Hoàng Thị Minh Ngọc  | học cổ truyền | CKI 30 | 404A  | 15h30  |         |
| 16  | 04250512 | Hoàng Trần Diệu Linh | học cổ truyền | CKI 30 | 404A  | 15h30  |         |
| 17  | 04250840 | Lê Minh Trí          | học cổ truyền | CKI 30 | 404A  | 15h30  |         |
| 18  | 04250549 | Nguyễn Chí Thành     | học cổ truyền | CKI 30 | 404A  | 15h30  |         |
| 19  | 04251801 | Nguyễn Thảo Nguyên   | học cổ truyền | CKI 30 | 404A  | 15h30  |         |
| 20  | 04251180 | Nguyễn Thế Nam       | học cổ truyền | CKI 30 | 404A  | 15h30  |         |
| 21  | 04250569 | Nguyễn Thị Ánh Ngọc  | học cổ truyền | CKI 30 | 404A  | 15h30  |         |
| 22  | 04251227 | Nông Thị Sơn         | học cổ truyền | CKI 30 | 404A  | 15h30  |         |
| 23  | 04251494 | Phạm Thị Huệ         | học cổ truyền | CKI 30 | 404A  | 15h30  |         |
| 24  | 04250288 | Phan Thị Ngọc Thanh  | học cổ truyền | CKI 30 | 404A  | 15h30  |         |